

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 13 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định
tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến
Luật Quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất
kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nghệ An;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng
5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số
01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh
quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 8204/TTr-UBND ngày 20 tháng 11. năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 467 công trình, dự án với tổng diện tích
1.116,32 ha (trong đó: đất trồng lúa 448,53 ha; đất rừng phòng hộ 16,84 ha; đất
khác 650,95 ha) trên địa bàn tỉnh Nghệ An cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3
Điều 62 Luật Đất đai, có Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Thay thế Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của HĐND tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH**Nguyễn Xuân Sơn**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI
KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LƯẬT ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 33NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Khác	
	Tổng cộng có 467 công trình, dự án, diện tích 1.116,32 ha							
I	Thành phố Vinh							
1	Xây dựng đường 16m nổi từ khối 8 đến khối 9	Phường Trường Thi	0,07				0,07	Điểm b
2	Chia lô đất ở xóm Trung Mỹ, Mỹ Long, Mỹ Hòa	Xã Hưng Đông	1,14				1,14	Điểm d
3	Khu nhà ở tổng hợp Vinhomes tại xã Nghi Kim (phần còn lại)	Xã Nghi Kim	0,07				0,07	Điểm d
4	Xây dựng khu tái định cư đường 72m (phần còn lại)	Xã Nghi Phú	0,05				0,05	Điểm c
5	Xây dựng nhà văn hóa và cây xanh, bãi đậu xe tại khối Trường Phúc	Phường Hưng Phúc	0,23				0,23	Điểm c
6	Xây dựng đường giao thông từ Quốc lộ 1A (ngã ba Quán Bàu) đến đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh (phần còn lại)	Xã Nghi Phú	0,17				0,17	Điểm b
7	Xây dựng Hồ điều hòa (phần còn lại)	Xã Hưng Lộc	0,05				0,05	Điểm b
8	Xây dựng Trung tâm thương mại và chung cư cao tầng BMC Vinh Plaza (phần còn lại)	Phường Quán Bàu	0,15				0,15	Điểm d
9	Cải tạo khu A - Chung cư Quang Trung (phần còn lại)	Phường Quang Trung	1,75				1,75	Điểm d
10	Chia lô đất ở tại xóm 7, 8, 11, 12	Xã Nghi Liên	0,14				0,14	Điểm d
11	Xây dựng Nhà văn hóa xóm Nam Liên (xóm 18B cũ)	Xã Nghi Liên	0,17				0,17	Điểm c
12	Mở thông đường khu chia lô xen dăm tại Khối Yên Bình	Phường Hưng Phúc	0,01				0,01	Điểm b
13	Xây dựng Trường mầm non Nghi Ân (cơ sở 2)	Xã Nghi Ân	0,78				0,78	Điểm a
14	Chia lô đất ở Dân cư khối 10 (Ao ông Toàn)	Phường Quán Bàu	0,16				0,16	Điểm d
15	Xây dựng Đài tưởng niệm phường Đội Cung	Phường Đội Cung	0,09				0,09	Điểm a
16	Chia lô đất ở xóm Kim Chi thuộc dự án chợ hoa cây cảnh (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Ân	0,06				0,06	Điểm d
17	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghi Đức và xã Hưng Lộc (phần còn lại)	Xã Nghi Đức	0,01				0,01	Điểm d
18	Xây dựng đường 21,5m	Phường Vinh Tân	1,40				1,40	Điểm b
19	Xây dựng khu tái định cư xóm 21	Xã Nghi Phú	4,50				4,50	Điểm c

20	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 23	Xã Nghi Phú	0,13				0,13	Điểm c
21	Mở rộng trường THCS Lê Lợi	Phường Lê Lợi	0,07				0,07	Điểm a
22	Mở rộng nhà văn hóa khối 10	Phường Lê Lợi	0,10				0,10	Điểm a
23	Xây dựng Trường tiểu học Nghi Ân (Cơ sở 2)	Xã Nghi Ân	0,96				0,96	Điểm a
24	Xây dựng Sân vận động xã Nghi Ân	Xã Nghi Ân	1,80				1,80	Điểm a
25	Chia lô đất ở xen dăm tại khối 14, khối Yên Sơn	Phường Hà Huy Tập	0,08				0,08	Điểm d
26	Xây dựng khu nhà ở dịch vụ tổng hợp và nhà ở xã hội (phần còn lại)	Phường Lê Lợi	0,03				0,03	Điểm d
27	Khu nhà ở tổng hợp và sân vận động tại khối 3 và khối 9 (phần còn lại)	Phường Lê Lợi	0,01				0,01	Điểm d
28	Khu nhà ở liên kế tại phường Hưng Bình phần còn lại (hạng mục công viên cây xanh)	Phường Hưng Bình	0,29				0,29	Điểm d
29	Chia lô đất ở dân cư tập thể nhà in báo tại khối 11	Phường Quang Trung	0,07				0,07	Điểm d
30	Xây dựng Nhà văn hóa khối Vĩnh Mỹ	Phường Vĩnh Tân	0,22				0,22	Điểm c
31	Xây dựng đường giao thông Hòa Thái nối từ đường ven Sông Lam đến đê môi trường (Gđ1) (phần còn lại)	Xã Hưng Hòa	0,56	0,56				Điểm b
32	Chống quá tải các xã Nghi Kim, Nghi Phú	Xã Nghi Kim	0,01	0,01				Điểm b
33	Xây dựng trường Tiểu Học Hưng Lộc 2	Xã Hưng Lộc	1,15	1,15				Điểm a
34	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Trung Thành - Trung Mỹ (phần còn lại)	Xã Hưng Đông	0,24	0,19			0,05	Điểm d
35	Chia lô đất ở dân cư phía Tây đường Nguyễn Trường Tộ	Xã Hưng Đông	3,04	1,00			2,04	Điểm d
36	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Yên Vinh	Xã Hưng Đông	1,40	0,23			1,17	Điểm d
37	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Hòa Tiến	Xã Hưng Lộc	4,71	2,59			2,12	Điểm d
38	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Kim Hợp, Kim Sơn, Kim Tân, Kim Đông phục vụ công tác GPMB dự án Trường đại học Vinh Cơ sở 2	Xã Nghi Ân	6,60	2,50			4,10	Điểm c
39	Chia lô đất ở tại xóm 5	Xã Nghi Liên	4,62	0,60			4,02	Điểm d
40	Chia lô đất ở dân cư khối Yên Duệ (vị trí số 2) 26 lô	Phường Đông Vĩnh	0,78	0,02			0,76	Điểm d
41	Chia lô đất ở dân cư tại khối Đông Lâm	Phường Hưng Dũng	0,40	0,40				Điểm d
42	Xây dựng khu dân cư Golden city 5 (phần còn lại)	Xã Nghi Phú	0,45	0,16			0,29	Điểm d
43	Chia lô đất ở xóm Kim Đông	Xã Nghi Ân	6,20	5,50			0,70	Điểm d
44	Chia lô đất ở xóm Kim Trung (VT1, VT2, VT3)	Xã Nghi Ân	10,00	3,70			6,30	Điểm d
45	Nâng cấp, mở rộng đường Hoàng Kim Giao	Xã Nghi Đức	0,14	0,07			0,07	Điểm b
46	Chia lô đất ở Dân cư khối 10	Phường Quán Bàu	0,36	0,26			0,10	Điểm d
47	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 5	Xã Nghi Phú	3,92	3,81			0,11	Điểm d
48	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 3	Xã Nghi Phú	17,45	9,40			8,05	Điểm d
49	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Đức Thịnh	Xã Hưng Lộc	9,80	7,48			2,32	Điểm d
50	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 3	Xã Nghi Kim	5,40	1,27			4,13	Điểm d
51	Khu nhà ở tại phường Vĩnh Tân	Phường Vĩnh Tân	0,60	0,10			0,50	Điểm d

52	Chia lô đất ở dân cư (để đấu giá) tại xóm 2 và xóm 4	Xã Nghi Kim	5,78	2,64			3,14	Điểm d
53	Xây dựng trường THCS Nghi Phú	Xã Nghi Phú	1,43	1,30			0,13	Điểm a
54	Hạ tầng kỹ thuật khu chia lô đất ở dân cư xóm Mỹ Hậu	Xã Hưng Đông	4,00	3,12			0,88	Điểm b
55	Mở rộng trường mầm non xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	0,30	0,30				Điểm a
56	Mở rộng trường tiểu học và THCS xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	0,43	0,43				Điểm a
57	Khu đô thị Đại Thành (phần còn lại)	Xã Nghi Kim	2,10	1,20			0,90	Điểm d
58	Chia lô xen dăm các xóm Khánh Hậu, Phong Hảo	Xã Hưng Hòa	0,37	0,01			0,36	Điểm d
59	Cải tạo đường dây 110Kv Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm	Hưng Chính, Đông Vinh	0,34	0,32			0,02	Điểm b
60	Chống quá tải, cải tạo, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện trung hạ áp huyện Nghi Lộc và lân cận	Xã Nghi Liên	0,05	0,03			0,02	Điểm b
61	Cây TBA CQT, giảm bán kính cấp điện, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp khu vực TP Vinh, huyện Yên Thành, Diễn Châu, Nam Đàn	Xã Hưng Lộc	0,04	0,02			0,02	Điểm b
62	Xây dựng xuất tuyến từ trạm 110kV Hưng Nguyên kết nối chống quá tải, tạo mạch vòng liên thông cho đường dây 478E15.1 khu vực phía Tây Bắc TP. Vinh	Xã Hưng Đông, phường Quán Bàu	0,02	0,02				Điểm b
63	Xây dựng ĐZ kết nối mạch vòng liên thông chống quá tải từ trạm 110kV Hưng Hòa ĐZ 477E15.16 với lưới điện 22 kV trạm 220kV Hưng Đông và trạm 110kV Hưng Nguyên	Xã Hưng Lộc, Nghi Phú	0,06	0,04			0,02	Điểm b
64	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA số 7 Nghi Hoa, 9 Nghi Trung, 1 Nghi Vắn, 2,6 Nghi Liên, 9,11 Nghi Yên, Xà Rạ, 1 Nam Yên, 2,5,7,10 Nghi Kiều, 2,3 Nghi Thuận, 5 Nghi Hoa, 5 Nghi Yên, 2 Nghi Mỹ	Xã Nghi Liên	0,07	0,05			0,02	Điểm b
65	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA khu vực TX Cửa Lò	Xã Nghi Ân, Nghi Đức	0,03	0,02			0,01	Điểm b
66	Cải tạo nâng cấp ĐZ 972 TG Quán Hành lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Nghi Liên	0,02	0,02				Điểm b
67	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Hưng Đông (phần còn lại)	Xã Hưng Đông	1,25	1,25				Điểm d
68	Khu đô thị Bắc Nghi Kim	Xã Nghi Kim	11,27	1,60			9,67	Điểm d
69	Khu nhà ở trung tâm Nghi Kim	Xã Nghi Kim	4,50	0,80			3,70	Điểm d
70	Nâng cấp các tuyến đường thuộc khu vực trạm Ra đa 45 và trại huấn luyện Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	0,31	0,18			0,13	Điểm b
71	Khu đô thị tại xã Nghi Phú và xã Hưng Lộc	Nghi Phú, Hưng Lộc	10,90	7,00			3,90	Điểm d
72	Khu đô thị ven sông Vinh	Phường Vinh Tân	25,00	21,35			3,65	Điểm d
73	Khu đô thị tại xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	25,09	15,94			9,15	Điểm d
74	Khu đô thị phía Tây Nam tại xã Hưng Chính và phường Vinh Tân	Xã Hưng Chính, Phường Vinh Tân	71,79	33,07			38,72	Điểm d
II	Thị xã Cửa Lò							

1	Đường dọc số II từ đường ngang số 1 đến đường ngang số 5	Thu Thủy	2,25					2,25	Điểm b
2	Đường dọc phía tây kênh thoát nước của đường dọc số III(từ đường ngang số 1 đến đường ngang số 14)	Thu Thủy, Nghi Thu	1,52					1,52	Điểm b
3	Đường ngang số 3 (từ đường Bình Minh đến đường dọc số III)	Thu Thủy	2,01					2,01	Điểm b
4	Công trình giao thông đoạn từ QL46 đến giao với đường Bình Minh và đường ra vào bên 5, 6, 7, 8, 9 Cảng Cửa Lò	Nghi Thủy, Nghi Tân	1,60					1,60	Điểm b
5	Đường Ngang số 4	Thu Thủy, Nghi Thu	0,52					0,52	Điểm b
6	Đường Ngang số 10, từ đường dọc số II - đường Bình Minh	Nghi Hương	4,50					4,50	Điểm b
7	Hệ thống giao thông trục chính khu trung tâm từ đường ngang số 6 đến đường ngang số 11, thị xã Cửa Lò	Nghi Hương, Nghi Thu	4,40					4,40	Điểm b
8	Đường Ngang số 13, từ đường dọc số III - đường V	Nghi Hương	1,09					1,09	Điểm b
9	Đường dọc số 2 đoạn từ đường ngang số 19 đến đường ngang số 23	Nghi Hòa	4,20					4,20	Điểm b
10	Xây dựng hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại khối 3	Nghi Hương	1,73					1,73	Điểm b
11	Chia lô đất ở tại khối 2 phường Nghi Hương và khối Hiếu Hạp	Nghi Hương, Nghi Thu	7,20					7,20	Điểm d
12	Khu hành chính, văn hóa và thể thao phường Thu Thủy	Thu Thủy	1,10					1,10	Điểm c
13	Khu đất ở dự kiến thanh toán cho dự án Xây dựng khu hành chính, văn hóa và thể thao phường Thu Thủy theo hợp đồng BT	Thu Thủy	0,24					0,24	Điểm d
14	Chia lô đất ở dân cư tại khối 6, VT6 (khối Hồng Phong mới)	Nghi Hương	1,00					1,00	Điểm d
15	Chia lô đất ở dân cư tại khối 2 (khối Vinh Tiến mới)	Nghi Hương	8,20					8,20	Điểm d
16	Đường ngang trục chính số 22 đô thị du lịch biển Cửa Lò	Nghi Hòa	5,83	0,75				5,08	Điểm b
17	Đường trục dọc số III (đoạn 3) từ đường ngang số 18 đến 23	Nghi Hòa, Nghi Hương	0,75	0,75					Điểm b
18	Nâng cấp, mở rộng đường Bình Minh (từ cổng Cửa Lò đến Ngã 3 Cửa Hội)	Nghi Thủy, Thu Thủy, Nghi Thu, Nghi Hương, Nghi Hòa	8,91			1,68		7,23	Điểm b
19	Đường Ngang số 12, từ đường dọc số III - đường V	Nghi Hương	0,97	0,21				0,76	Điểm b
20	Đường ngang số 21, thị xã Cửa Lò	Nghi Hòa	2,90	0,06				2,84	Điểm b
21	Đường giao thông trục dọc số IV, thị xã Cửa Lò	Thu Thủy, Nghi Thu, Nghi Hương, Nghi Hòa, Nghi Hải	40,00	5,60				34,40	Điểm b
22	Kênh thoát nước số 1 (đoạn từ đường ngang 18 đến đường ngang số 23)	Nghi Hòa	2,32	2,32					Điểm b
23	Xây dựng kênh thoát nước phía Tây trục dọc số III từ đường ngang số 1 đến số 14 thị xã Cửa Lò	Nghi Thu, Nghi Hương, Thu Thủy	2,85	0,33				2,52	Điểm b
24	Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) khu vực thị xã Cửa Lò, TX Hoàng Mai, huyện Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Nghi Lộc, Nam Đàn	Phường Thu Thủy, Nghi Thủy	0,08	0,05				0,03	Điểm b
25	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTDN các TBA khu vực tx Cửa Lò	Phường Nghi Thu, Nghi Hương, Thu Thủy, Nghi Hòa	0,13	0,08				0,05	Điểm b

[illegible]

27	Chống quá tải, cải tạo, giảm tổn thất điện năng trên lưới điện trung áp huyện Nghi Lộc và lân cận	Xã Nghi Lâm, Nghi Diên, Nghi Thịnh, Nghi Trung	0,08	0,05			0,03	Điểm b
28	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN các TBA khu vực TX Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Xã Nghi Thái, Phúc Thọ, Nghi Phong Thị trấn Quán Hành, Nghi Hoa, Nghi Trung, Nghi Văn, Nghi Yên, Nghi Kiều, Nghi Thuận, Nghi Mỹ	0,07	0,05			0,02	Điểm b
29	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN các TBA số 7 Nghi Hoa, 9 Nghi Trung, 1 Nghi Văn, 2,6 Nghi Liên, 9,11 Nghi Yên, Xà Rạ, 1 Nam Yên, 2,5,7,10 Nghi Kiều, 2,3 Nghi Thuận, 5 Nghi Hoa, 5 Nghi Yên, 2 Nghi Mỹ		0,08	0,05			0,03	Điểm b
IV Huyện Diễn Châu								
1	Xây dựng công trình Sân lễ hội và bãi đỗ xe Đền Cuông	Xã Diên An	0,25				0,25	Điểm c
2	Mở rộng nhà thờ giáo họ Đông Âm tại xã Diên Lâm	Xã Diên Lâm	0,17				0,17	Điểm c
3	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 6 (xóm 9 cũ) xã Diên Trung	Xã Diên Trung	0,50				0,50	Điểm d
4	Chia lô đất ở dân cư tại xã Diên Bích (xóm Chiến Thắng)	xã Diên Bích	1,00				1,00	Điểm d
5	Chia lô đất ở đầu giá vùng Đông Đỉnh, xóm 5 và xóm 6	Xã Diên An	4,65				4,65	Điểm d
6	Đường giao thông khu vực Địa xóm 1 Phú Hậu, xã Diên Tân	Xã Diên Tân	0,45	0,45				Điểm b
7	Chia lô đất ở vùng Ruộng Mầu, Rộc Lại xóm 1; vùng Rộc Giếng xóm 3,4; Phía đông Hạ Cồn xóm 5; vùng Cửa hàng tổng hợp xóm 6	Xã Diên Thái	2,73	2,68			0,05	Điểm d
8	Xây dựng Trung tâm Văn hóa xã Minh Châu	Xã Minh Châu	0,50	0,50				Điểm c
9	Chia lô đất ở vùng xóm Thái Loan (xóm 4 cũ); Xóm Đại Đông (Xóm 6 cũ); Xóm Bàu Xuân (xóm 15 cũ) xã Diên Đoài	Xã Diên Đoài	1,71	1,71				Điểm d
10	Chia lô đất ở vùng xóm 3 xã Diên Đông	Xã Diên Đông	2,00	2,00				Điểm d
11	Hạng mục cấp điện dự án Nhà máy sản xuất, gia công các sản phẩm dày dếp Việt Glory	Xã Diên Trường	0,01	0,01				Điểm b
12	Chia lô đất ở dân cư xã Diên Cát	xã Diên Cát	5,70	5,70				Điểm d
13	Chia lô đất ở dân cư xã Diên Vạn	xã Diên Vạn	1,00	1,00				Điểm d
14	Xây dựng Trạm đèn biển Lạch Vạn	xã Diên Thành	0,08		0,08			Điểm b
15	Chia lô đất ở dân cư tại xã Diên Phú	xã Diên Phú	2,60	2,60				Điểm d
16	Cây TBA chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp khu vực TP Vinh, huyện Yên Thành, Diễn Châu, Nam Đàn	xã Diên Thành, Diên Thọ, Diên Hoa	0,03	0,02			0,01	Điểm b
17	Giảm trạm biến áp Diên Yên 4, Diên Đoài, 3, 4 Diên Hồng 2, 5, 6 Diên Vạn 3, Diên Mỹ 3 huyện Diễn Châu và trạm biến áp Nghi Hương 1, 5, Hải Triều, Nghi Hải, 4 Phúc Thọ 2, 6 Nghi Thái 3, Nghi Tân 3	Xã Yên, Diên Đoài, Diên Mỹ, Diên Kỳ, Diên Phong, Diên Hồng	0,04	0,02			0,02	Điểm b

18	371 Diễn Châu - 371 Quỳnh Lưu		Xã Diễn Hạnh, Diễn Hoa, Diễn Thành, Diễn Phúc, Diễn Kỳ, Diễn Trường	0,06	0,05			0,01	Điểm b
19	371 Diễn Châu - 371 Yên Thành		Xã Diễn Kỳ, Diễn Xuân, Diễn Đồng, Diễn Thái	0,03	0,03				Điểm b
20	Xuất tuyến chống quá tải, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho đường dây 971 trung gian Diễn Phong		Xã Diễn Thành, Diễn Phúc, Diễn Hoa	0,04	0,03			0,01	Điểm b
21	Cây trạm biến áp, giám bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng các Trạm biến áp Diễn Cát 2, Diễn Thắng 1, Diễn Lợi 5, Đông Thọ 3, Trung Phong 2, Trung Phú 3, Trường Thành, Diễn Hạnh 2, Diễn Hải 4, Diễn Minh 2		Xã Diễn Cát, Diễn Tân, Minh Châu, Diễn Lợi, Diễn Phú, Diễn Thọ, Diễn Trung, Diễn Trường, Diễn Hoàng, Diễn Hạnh, Diễn Quảng	0,09	0,07			0,02	Điểm b
22	Chống quá tải, kẹp dây trung áp và thay thế cáp xuất tuyến nâng cao độ tin cậy Đz 371E15.5 cấp điện cho khu vực huyện Quỳnh Lưu-Diễn Châu		Xã Diễn Trường	0,03	0,02			0,01	Điểm b
V	Huyện Yên Thành								
1	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAM)		xã Phúc Thành	0,20				0,20	Điểm b
2	Chia lô đất giá đất ở vùng Đồng Ngô		xã Hùng Thành	0,49				0,49	Điểm d
3	Chia lô đất ở vùng Hóc Huyền, xóm 2		xã Minh Thành	0,34				0,34	Điểm d
4	Chia lô đất ở vùng Đồng Cây Sung, xóm Quang Long; Rú Tròn, xóm Tiên Long; Phó Hiếu, xóm Trung Bắc; Vệ Dền, xóm Trung Nam		xã Quang Thành	0,77				0,77	Điểm d
5	Chia lô đất ở vùng Đồng Thông xóm Rạng Đông		xã Tây Thành	0,49				0,49	Điểm d
6	Chia lô đất ở vùng cây Da, xóm Công Văn		xã Thịnh Thành	0,49				0,49	Điểm d
7	Chia lô đất ở vùng Cửa Làng Yên Viên		xã Tiến Thành	0,32				0,32	Điểm d
8	Chia lô đất ở vùng Đồng Xối, xóm 7		xã Viên Thành	0,45				0,45	Điểm d
9	Xây dựng trụ sở UBND xã Văn Thành		Xã Văn Thành	1,00	0,87			0,13	Điểm a
10	Xây dựng một số tuyến đường nội thị để phát triển hạ tầng giao thông Thị Trấn Yên Thành		Thị Trấn Yên Thành	1,75	1,75				Điểm b
11	Cây TBA chống quá tải, giám bán kính cấp điện, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp khu vực TP Vinh, huyện Yên Thành, Diễn Châu, Nam Đàn		Long Thành, Phúc Thành	0,03	0,01			0,02	Điểm b
12	Cây TBA , nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp		Phúc Thành, Tây Thành	0,04	0,02			0,02	Điểm b

13	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám tôn thất điện năng các TBA Mã Thành 2, Tây Thành 3, Đông Thành 3, Tân Thành 5,7, Bắc Thành 2, Đô Thành 3	Mã, Tây, Đông, Tân, Bắc, Đô, Nam, Tăng, Xuân Thành	0,17	0,06			0,11	Điểm b
14	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTDN các TBA Mã Thành 2, Tây Thành 3, Đông Thành 3, Tân Thành 5, 7, Bắc Thành 2, Đô Thành 1, Nam Thành 3, X3 Tăng Thành, Xuân Thành 1, 5, Đô Thành 3	Mã, Tây, Đông, Tân, Bắc, Đô, Nam, Tăng, Xuân Thành	0,03	0,02			0,01	Điểm b
15	371 Diến Châu - 371 Yên Thành	Long, Hoa, Tăng, Bắc, Hợp, Trung, Xuân Thành	0,22	0,17			0,05	Điểm b
16	376 Đô Lương - 373 Yên Thành	Bắc, Trung, Nam, Liên, Công, Mỹ Thành	0,18	0,13			0,05	Điểm b
17	Giám trạm biến áp chống quá tải, giám bán kính, giám tôn thất điện năng trạm biến áp; Thị trấn 3, Lăng Thành 3, Mỹ Thành 3, Tỉnh Thành 1, Quang Thành 2, Thọ Thành 5, Bảo Thành 2, Kim Thành 2, Nhân Thành 1	Sơn Thành, Tăng Thành	0,03	0,02			0,01	Điểm b
18	Chia lô đất ở tại khu vực nam C3 Phan Đăng Lưu, Khối 3	thị trấn Yên Thành	0,49	0,49				Điểm d
19	Chia lô đất ở xen dăm đất vùng Cựea Vườn, xóm 1; vùng Cồn Găng, xóm 7	Xã Bắc Thành	0,06	0,04			0,02	Điểm d
20	Chia lô đất ở Vùng chuyển dân, xóm 4	Xã Bắc Thành	0,50	0,50				Điểm d
21	Chia lô đất ở Vùng Đồng Biển, Vũng Tùng, Bãi Núi xóm 8	Xã Bảo Thành	0,30	0,30				Điểm d
22	Chia lô đất ở Vùng Đồng Muông, xóm 1, Trọt Đình, xóm 3	Xã Công Thành	0,83	0,83				Điểm d
23	Chia lô đất ở Vùng Dạ Sơn	Xã Đô Thành	0,30	0,30				Điểm d
24	Chia lô đất ở vùng Đồng Hồ, xóm Thọ Trại, Cửa Đình, xóm Chợ Mới	Xã Hậu Thành	0,59	0,49			0,10	Điểm d
25	Chia lô đất ở vùng Lùm Hoa, xóm Đội Cung vùng Nam QL 7B	Xã Hoa Thành	0,49	0,49				Điểm d
26	Chia lô đất ở vùng Eo Trong, xóm Lạc Thiện	Xã Hồng Thành	0,41	0,41				Điểm d
27	Chia lô đất ở vùng Đồng Năn xóm Mỹ Khánh	Xã Khánh Thành	0,49	0,49				Điểm d
28	Chia lô đất ở vùng Thuong Gia Trên xóm Mỹ Khánh	Xã Khánh Thành	0,49	0,49				Điểm d
29	Chia lô đất ở vùng Đồng Xóc Vĩ + Lò Vôi, xóm Ngọc Liên; Cửa Phái, xóm Đồng Luốc; Làng Mới, xóm Đồng Luốc	Xã Kim Thành	0,32	0,09			0,23	Điểm d
30	Chia lô đất ở vùng Chùa Thàng	Xã Liên Thành	0,45	0,45				Điểm d
31	Chia lô đất ở vùng Đồng Niệt; Con Me	Xã Liên Thành	0,28	0,26			0,02	Điểm d
32	Chia lô đất ở vùng Bờ Hồ, xóm Văn Trại; Phan Thanh, xóm Phan Thanh	Xã Long Thành	0,21	0,10			0,11	Điểm d
33	Chia lô đất ở vùng Đồng Niệt, xóm Văn Trại; Yên Mới, xóm Yên Mới	Xã Long Thành	0,75	0,75				Điểm d
34	Chia lô đất ở Vùng Đồng Giêng, xóm Hòn Nen	Xã Mã Thành	0,47	0,47				Điểm d
35	Chia lô đất ở Vùng Dong vườn, xóm 10	Xã Mỹ Thành	0,36	0,36				Điểm d
36	Chia lô đất ở vùng Cây Mút, xóm 12	Xã Mỹ Thành	0,42	0,30			0,12	Điểm d
37	Chia lô đất ở vùng Cồn Sim, xóm Phú Sơn; đồng Cồn Thần, xóm Lâm Thành	Xã Nam Thành	0,40	0,32			0,08	Điểm d
38	Chia lô đất ở đồng Rộc Chùm, xóm Trung Hồng; Giếng Lấp, xóm Phú Diên	Xã Nhân Thành	0,38	0,38				Điểm d
39	Chia lô đất ở vùng Đội Nam, xóm 5; Mã Hạc, xóm 11	Xã Phúc Thành	0,65	0,62			0,03	Điểm d

40	Chia lô đất ở vùng Đồng Lũy, xóm Yên Duệ	Xã Sơn Thành	0,18	0,18				Điểm d
41	Chia lô đất ở vùng đồng Nước xóm Nguyễn Huệ	Xã Sơn Thành	0,49	0,49				Điểm d
42	Chia lô đất ở vùng Đồng Mọ 1, xóm Thị Tứ; Đồng Mọ 2, xóm Thị Tứ; Xen giãm, xóm Tân Minh	Xã Tân Thành	0,80	0,80				Điểm d
43	Chia lô đất ở đồng Nương Điện xóm 4	Xã Tăng Thành	0,49	0,49				Điểm d
44	Chia lô đất ở vùng Đồng Trước, xóm Tây Trung; Đồng Trước, xóm Tam Đa	Xã Thọ Thành	0,37	0,37				Điểm d
45	Chia lô đất ở vùng Vành Trung xóm 5,6	Xã Trung Thành	1,25	1,25				Điểm d
46	Chia lô đất ở vùng Văn Mỹ, xóm Văn Mỹ	Xã Văn Thành	0,49	0,12			0,37	Điểm d
47	Chia lô đất ở đầu giá vùng đồng Bực Bực, xóm Đồng Bàu 1	Xã Mã Thành	0,37	0,37				Điểm d
48	Khu đô thị tại xã Văn Thành	Xã Văn Thành	24,90	19,36			5,54	Điểm d
VI	Huyện Quỳnh Lưu							
1	Xây dựng Trạm y tế Quỳnh Long, xã Quỳnh Long	Quỳnh Long	0,16				0,16	Điểm a
2	Chia lô đất ở dân cư tại vùng đồng màu, xóm 1, xóm 2	Quỳnh Mỹ	3,60				3,60	Điểm d
3	Mở rộng trường mầm non tại xã Quỳnh Nghĩa	Quỳnh Nghĩa	0,20				0,20	Điểm a
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các tuyến đường nội thị thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Tuyến số 2)	TT Cầu Giát	0,02				0,02	Điểm b
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các tuyến đường nội thị thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Tuyến số 3)	TT Cầu Giát	0,04				0,04	Điểm b
6	Xây dựng nhà văn hóa xóm 11, xã Quỳnh Giang	Quỳnh Giang	0,05				0,05	Điểm c
7	Xây dựng tuyến đường ngang số 2 khu du lịch biển Quỳnh Nghĩa	Quỳnh Nghĩa	3,00				3,00	Điểm b
8	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giảm TĐN các TBA Quỳnh Vinh 4,8; Tân Hoa 1; DC Tân Hoa; Đại Vinh 1; Bắc Văn 3; Quỳnh Thanh 1	Quỳnh Văn, Quỳnh Thanh	0,03				0,03	Điểm b
9	Chống quá tải, kẹp dây trung áp và thay thế cáp xuất tuyến nâng cao độ tin cậy ĐZ 371E15.5 cấp điện cho khu vực huyện Quỳnh Lưu, Diễn Châu	Quỳnh Giang, Quỳnh Mỹ, Quỳnh Lâm	0,05				0,05	Điểm b
10	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giảm TĐN các TBA Quỳnh Tam 1, Nghĩa Lộc 3,5; Nghĩa Mai 3,6; Chợ Hiếu 1,2; Tân Tiến, Nghĩa Khánh 5; NT Cờ Đỏ Dốc Cao	Quỳnh Tam	0,02				0,02	Điểm b
11	Giảm TBA CQT, giám bán kính, giảm TĐN TBA: Nghĩa Hội 2, Nghĩa Hội 5; Nghĩa Minh 4, Làng Lâm; Tân Sơn 4, Nghĩa Long 2 - Điện lực Nghĩa Đàn - Thái Hoà	Tân Sơn	0,02				0,02	Điểm b
12	Chống quá tải khu vực xã Quỳnh Hậu, Tiến Thủy, Quỳnh Văn, Quỳnh Vinh	Quỳnh Bàng, An Hoà, Quỳnh Minh, Quỳnh Tân, Quỳnh Thắng, Quỳnh Hậu, Tiến Thủy	0,05				0,05	Điểm b
13	Cải tạo nâng cấp lên 35kV toàn bộ đường dây 973 TG Lạch quền	Quỳnh Lương, Quỳnh Minh	0,03				0,03	Điểm b
14	Xây dựng cụm Trường Mầm non xã Quỳnh Bá	Quỳnh Bá	0,70	0,70				Điểm a
15	Chia lô đất ở dân cư tại xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu	Ngọc Sơn	1,00	1,00				Điểm d

16	Chia lô đất ở dân cư tại vùng đồng bằng Cầu Cọ trên và Chặng Rau, xóm 3	Quỳnh Bá	3,00	3,00					Điểm d
17	Khu đô thị tại xã Quỳnh Bá	Quỳnh Bá	9,23	9,23					Điểm d
18	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại thôn 2, thôn 5 và thôn 8	Quỳnh Đới	2,80	2,80					Điểm d
19	Xây dựng Trụ sở làm việc Chi cục Thuế Quỳnh Lưu	Quỳnh Hồng	0,41	0,41					Điểm a
20	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại xã Quỳnh Mỹ	Quỳnh Mỹ	2,96	2,96					Điểm d
21	Mở rộng nghĩa địa Cồn Gáo, xóm 5, xã Quỳnh Ngọc	Quỳnh Ngọc	0,28	0,28					Điểm c
22	Xây dựng tuyến đường số 1, thị tứ Quỳnh Thạch	Quỳnh Thạch	0,50	0,49			0,01		Điểm b
23	Đường giao thông thôn 7, thôn 8 xã Quỳnh Thạch	Quỳnh Thạch	0,12	0,12					Điểm b
24	Chia lô đất ở dân cư tại đồng Hới Bến, xã Quỳnh Thanh	Quỳnh Thanh	0,40	0,40					Điểm d
25	Mở rộng sân vận động xóm 5, 6 xã Quỳnh Thanh	Quỳnh Thanh	0,47	0,47					Điểm a
26	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các tuyến đường nội thị thị trấn Cầu Giát (Tuyến số 1)	TT Cầu Giát	0,20	0,15			0,05		Điểm b
27	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các tuyến đường nội thị thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (Tuyến số 4)	TT Cầu Giát	0,09	0,09					Điểm b
28	Xây dựng đường giao thông đối ngoại, trục chính Khu công viên cây xanh - Trung tâm thể dục thể thao huyện Quỳnh Lưu	TT Cầu Giát	4,42	4,42					Điểm b
29	Dự án Khởi phục nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An	Quỳnh Giang, Lâm, Mỹ, Diễn, Hưng, Ngọc, Bá, Hồng, Đới, Hậu, Thạch, Thanh, Hoa, Vãn, Bãng, Lương, Cầu Giát	7,48	6,15			1,33		Điểm b
30	Đường dây và TBA 110 kV KCN Hoàng Mai 1	Xã Quỳnh Vãn	0,70	0,40	0,10		0,20		Điểm b
VII Thị xã Hoàng Mai									
1	Đầu giá đất ở tại nông thôn xóm 4 (95 lô), xã Quỳnh Lộc	Xã Quỳnh Lộc	4,00				4,00		Điểm d
2	Đầu giá đất ở tại nông thôn xóm Tân Long (56 lô), xã Quỳnh Lập	Xã Quỳnh Lập	2,90				2,90		Điểm d
3	Đất ở đô thị khối Tân Hải phường Quỳnh Phương (33 lô)	Quỳnh Phương	1,04				1,04		Điểm d
4	Đầu giá chia lô đất ở dân cư tại thôn 2 (14 lô) xã Quỳnh Liên	xã Quỳnh Liên	0,80				0,80		Điểm d
5	Đầu giá, chia lô đất ở khối 13 (10 lô), phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	0,70				0,70		Điểm d
6	Đầu giá đất ở tại đô thị khu vực khe Ngang khối 5 (32 lô)	Phường Quỳnh Xuân	1,00				1,00		Điểm d
7	Nâng cấp mở rộng QL 1A (Hạng mục rãnh dọc)	phường Quỳnh Thiện	0,01				0,01		Điểm b
8	Tái định cư tại chỗ 2 hộ dân tại xã Quỳnh Vinh	Xã Quỳnh Vinh	0,10				0,10		Điểm c
9	Xây dựng tuyến đê biển và trồng cây chắn sóng vùng Đông Hới thuộc xã Quỳnh Lập, Quỳnh Liên và phường Quỳnh Phương	Phường Mai Hưng	2,98				2,98		Điểm b
10	Đầu giá đất ở tại đô thị khối 14, phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	2,90				2,90		Điểm d
11	Xây dựng sân vận động xã Quỳnh Lập	Xã Quỳnh Lập	1,60				1,60		Điểm a
12	Chia lô đất ở dân cư tại thôn Tâm Tiến, xã Quỳnh Lập	Xã Quỳnh Lập	2,00				2,00		Điểm d

13	Kè chống sạt lở kết hợp đường cứu hộ bờ tả sông Hoàng Mai thuộc Tiểu dự án 3: Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hoàng Mai	phường Quỳnh Di	4,20				Điểm b
14	Nạo vét cải tạo kênh Nhà Lê (Sông Mơ)	Phường Mai Hùng	0,20				Điểm b
15	Nâng cấp cải tạo hạ tầng khu nuôi trồng thủy sản thị xã Hoàng Mai	Quỳnh Liên, Quỳnh Lộc, Mai Hùng	2,00				Điểm b
16	Cải tạo nâng cấp Kênh Nhà Lê đoạn từ khu công nghiệp Hoàng Mai đến Lạch Cồn	xã Quỳnh Lộc	2,00				Điểm b
17	Đầu giá đất ở khối Bắc Mỹ (Đồng Laga) giai đoạn 2 (75 lô)	Phường Quỳnh Thiện	2,82		2,82		Điểm d
18	Đầu giá đất ở khối Bắc Mỹ (Đồng Ông Vạn) giai đoạn 2 (98 lô)	Phường Quỳnh Thiện	3,01		3,01		Điểm d
19	Đầu giá đất ở vùng khe ngang, khối 5 (127 lô), phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	3,80		3,80		Điểm d
20	Đầu giá đất ở tại nông thôn xóm Quyết Tâm (44 lô)	Xã Quỳnh Lập	1,39		1,39		Điểm d
21	Đầu giá đất ở tại nông thôn thôn 3 (49 lô) giai đoạn 2	Xã Quỳnh Trang	1,55		1,55		Điểm d
22	Đầu giá đất ở đô thị khối 12 (bám đường Vực Máu) (146 lô)	Phường Mai Hùng	6,25		6,25		Điểm d
23	Xây dựng Khu đô thị xi măng Hoàng Mai (phần còn lại)	Xã Quỳnh Vinh	2,00		2,00		Điểm d
24	Đầu giá đất ở tại nông thôn vùng Đồng đồng Đập (75 lô còn lại)	Xã Quỳnh Vinh	3,30		3,30		Điểm d
25	Chia lô đất ở đầu giá khu vực đồng ông Nam, nhà thánh khối Yên Ninh (89 lô)	phường Quỳnh Di	2,00		2,00		Điểm d
26	Mở rộng tuyến đường vào khu TĐC cao tốc Bắc-Nam	xã Quỳnh Trang	0,37		0,10		Điểm b
27	Đường giao thông khu TĐC Cao tốc Bắc - Nam (phát sinh chân đường và thủy lợi dẫn dòng)	xã Quỳnh Vinh	0,60		0,60		Điểm b
28	Nhà máy xử lý nước thải số 1, thị xã Hoàng Mai	Phường Quỳnh Di	3,00		0,69		Điểm b
29	Mở rộng trường THCS xã Quỳnh Lộc	xã Quỳnh Lộc	0,10		0,10		Điểm a
30	Nhà văn hoá thôn 3B, xã Quỳnh Lộc	xã Quỳnh Lộc	0,08		0,08		Điểm a
31	Xây dựng đường tránh ngập, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn ứng phó biến đổi khí hậu và các tuyến nhanh kết nối thuộc Tiểu dự án 3: Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hoàng Mai	Xã Quỳnh Vinh, Phường Mai Hùng, Phường Quỳnh Xuân	10,50		4,00		Điểm b
32	Xây dựng đường ống thu gom nước thải chuyên bậc thuộc Tiểu dự án 3: Cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị Hoàng Mai	Xã Quỳnh Vinh, Phường Quỳnh Thiện, Quỳnh Di	3,00		2,00		Điểm b
33	Trung tâm y tế thị xã Hoàng Mai	Phường Mai Hùng	4,70		4,70		Điểm a
34	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Hoàng Mai	Xã Quỳnh Vinh	2,50		2,50		Điểm b
35	Xây dựng đường cứu hộ, cứu nạn cho các xã Mai Hùng, Quỳnh Di, Quỳnh Lộc (đường số 1)	Phường Mai Hùng	5,00		5,00		Điểm b
36	Tuyến đường số 2 khu đô thị Hoàng Mai	Phường Quỳnh Di	1,50		1,50		Điểm b
37	Đường giao thông nối QL 1A đến đường trục dọc D1	Phường Quỳnh Di	3,02		1,02		Điểm b
38	Tuyến đường giao thông nối QL1A đi trung tâm xã Quỳnh Trang và Hồ Vực Máu	Phường Mai Hùng, xã Quỳnh Trang	2,50		1,00		Điểm b
39	Mở rộng trường tiểu học Mai Hùng (cụm Kim Ngọc)	phường Mai Hùng	0,10		0,10		Điểm a
40	Xây dựng khu TĐC khu công nghiệp Đông Hới (vị trí 1)	Xã Quỳnh Lập	2,50		2,50		Điểm c

41	Xây dựng khu TĐC khu công nghiệp Đông Hải (vị trí 2)	Xã Quỳnh Lập	2,50	2,50				Điểm c-
42	Tuyến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Xã Quỳnh Lộc, Quỳnh Di, Quỳnh Phương, Quỳnh Liên	27,20	9,75	2,00		15,45	Điểm b
43	Đường giao thông từ KCN Hoàng Mai 1 đến thôn 8 xã Quỳnh Lộc	Phường Quỳnh Thiện; xã Quỳnh Lộc	0,65	0,20			0,45	Điểm b
44	Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) khu vực thị xã Hoàng Mai	Xã Quỳnh Liên	0,05	0,03			0,02	Điểm b
45	Cây TBA giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN của TBA Quỳnh Vinh 4,8; Tân Hoa 1; DC Tân Hoa, Đại Vinh 1; Bắc Văn 3; Quỳnh Thanh 1	Xã Quỳnh Vinh; phường Quỳnh Thiện	0,08	0,05			0,03	Điểm b
46	Đường dây và TBA 110 kV KCN Hoàng Mai 1	Quỳnh Xuân, Mai Hùng, Quỳnh Thiện, Quỳnh Vinh, Quỳnh Trang, Quỳnh Lộc	4,10	2,20	1,00		0,90	Điểm b
VIII Thị xã Thái Hòa								
1	Xây dựng sân vận động phường Quang Phong	Phường Quang Phong	1,60				1,60	Điểm a
2	Chia lô đất ở xóm Đông Du	Xã Đông Hiếu	1,55				1,55	Điểm d
3	Xây dựng mới 0,5 km ĐZ cấp ngầm 10(22)kV+ 01TBA 250KVA-10(22)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,4 km ĐZ 0,4kV; Xây dựng mới 0,1 km ĐZ cấp ngầm 10(22)kV+ 01TBA 400KVA-10(22)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,5km ĐZ 0,4kV	Phường Hoà Hiếu	0,05				0,05	Điểm b
4	Xây dựng mới 0,2 km ĐZ 10(35)kV+ 01TBA 180KVA-10(35)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,4km ĐZ 0,4kV	Phường Quang Tiến	0,01				0,01	Điểm b
5	Xây dựng mới 0,8 km ĐZ 10(35)kV+ 01TBA 180KVA-10(35)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,4 km ĐZ 0,4kV	Phường Quang Phong	0,04				0,04	Điểm b
6	Xây dựng mới 0,42 km ĐZ 10(22)kV+ 01TBA 180KVA-10(22)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,8km ĐZ 0,4kV; Xây dựng mới 0,9 km ĐZ 10(22)kV+ 01TBA 180KVA-10(22)/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,9 km ĐZ 0,4kV; Xây dựng mới 0,7 km ĐZ 35kV+ 01TBA 250KVA-35/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,4km ĐZ 0,4kV	Phường Long Sơn	0,06				0,06	Điểm b
7	Xây dựng mới 0,1 km ĐZ 35kV+ 01TBA 250KVA-35/0,4kV + 2XT Hạ thế tổng chiều dài 0,8 km ĐZ 0,4kV	Xã Nghĩa Mỹ	0,02				0,02	Điểm b
8	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa, Khu vực thị trấn Quỳnh Hợp, xã Đồng Hợp - huyện Quỳnh và Khu vực huyện Quỳnh Châu	Xã Nghĩa Thuận, Xã Đông Hiếu	0,32				0,32	Điểm b
9	Cây TĐ, giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN các TBA Quỳnh Tam 1, Nghĩa Lộc 3,5, Nghĩa Mai 3,6, Chợ Hiếu 1,2, Tân Tiến Nghĩa Khánh 5, NT Cờ Đỏ, Dốc Cao	Phường Hòa Hiếu, Xã Nghĩa Tiến	0,01				0,01	Điểm b

10	Chia lô đất ở khối Đồng Tâm	Phường Hòa Hiếu	0,17				0,17	Điểm d
11	Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải thị xã Thái Hòa	Phường Long Sơn	7,50				7,50	Điểm c
12	Đường giao thông từ QL48 đến trung tâm đô thị Đông Hiếu	Xã Đông Hiếu	1,50				1,50	Điểm b
13	Xây dựng khu lâm viên Bàu Sen	Phường Hòa Hiếu	12,30				12,30	Điểm c
14	Đường ngang N7 và đường đầu cầu Hiếu 2	Phường Long Sơn	4,32	0,32			4,00	Điểm b
15	Xây dựng Khu đô thị Long Sơn 3 - Vực Giồng (đồng Kinh tế), Long Sơn 1	Phường Long Sơn	0,39	0,39				Điểm d
16	Chia lô đất giá đất ở tại xóm Xuân Thọ, Đông Hưng	Xã Nghĩa Mỹ	1,36	0,07			1,29	Điểm d
17	Chia lô đất ở tại Khối Trung Cấp	Phường Long Sơn	0,85	0,85				Điểm d
18	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	10,00	10,00				Điểm d
IX Huyện Nghĩa Đàn								
1	Đường giao thông nối quốc lộ 48 E đến đường Hồ Chí Minh	Nghĩa Lâm, Nghĩa Sơn	2,30				2,30	Điểm b
2	Xây dựng Trường mầm non xã Nghĩa An	Nghĩa An	1,00				1,00	Điểm a
3	Đường giao thông nối từ QL 48D vào xóm Đồng Tâm A và xóm Đồng Tâm B xã Nghĩa An	Nghĩa An	0,40				0,40	Điểm b
4	Đường giao thông nông thôn tuyến từ xóm An Phú đi xóm Hữu Lập	Nghĩa An	0,60	0,40			0,20	Điểm b
5	Đường giao thông nông thôn nối từ QL 48D đi xóm An Trung và QL 48D đi xóm An Phú	Nghĩa An	0,75	0,20			0,55	Điểm b
6	Đường giao thông nông thôn nối từ trụ sở UBND xã Nghĩa Mai đi Quốc lộ 48E huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Hồng	0,50	0,20			0,30	Điểm b
7	Đường giao thông nông thôn nối từ trụ sở UBND xã Nghĩa Mai đi Quốc lộ 48E huyện Nghĩa Đàn	Nghĩa Mai	0,60	0,20			0,40	Điểm b
8	Đường nối từ QL 48E đi khu dân cư xóm Lung Hạ	Nghĩa Hồng, Nghĩa Lợi	1,60	0,50			1,10	Điểm b
9	Đường giao thông nội thị tuyến từ trung tâm y tế đường QL 48E	TT Nghĩa Đàn	0,45	0,25			0,20	Điểm b
10	Mở rộng đường cứu hộ cứu nạn Nghĩa Lâm- Nghĩa Bình (đến cầu sông Sào Nghĩa Lạc)	Nghĩa Lâm	1,75	0,20			1,55	Điểm b
11	Chia lô đất ở đầu giá xóm Khe Bai, xã Nghĩa Hội	Nghĩa Hội	1,12	0,23			0,89	Điểm d
12	Chia lô đất ở đầu giá xóm Trù Mết, xóm Trù, xã Nghĩa Khánh	Nghĩa Khánh	1,76	1,76				Điểm d
13	Chia lô đất ở đầu giá xóm Nam Tân, xã Nghĩa Long	Nghĩa Long	1,76	0,58			1,18	Điểm d
14	Chia lô đất ở đầu giá khối Tân Minh (Khối Tân Đức cũ)	TT Nghĩa Đàn	0,43	0,43				Điểm d
15	Khu ở dân cư hiện đại tại thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	9,60	9,60				Điểm d
16	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giảm TĐN các TBA Quỳnh Tam 1, Nghĩa Lộc 3,5, Nghĩa Mai 3,6, Chợ Hiếu 1,2, Tân TiếnNghĩa Khánh 5, NT Cờ Đỏ, Dốc Cao	Nghĩa Lộc, Nghĩa Mai, Nghĩa Khánh, Nghĩa Hồng	0,02	0,02				Điểm b
X Huyện Quỳnh Hợp								
1	Xây dựng đập Bàn Chiềng xã Châu Tiến	Châu Tiến	10,50				10,50	Điểm b
2	Khai thác quặng thiếc bằng phương pháp hầm lò tại mỏ thiếc Suối Bắc	Châu Hồng, Châu Thành	33,20				33,20	Điểm d
3	Xây dựng mở rộng khuôn viên Trường mầm non, xã Châu Lộc	Châu Lộc	0,05				0,05	Điểm a

4	Đường giao thông liên xã Châu Quang - Châu Thái - Châu Cường (giai đoạn 2 đoạn qua xã Châu Cường)	Châu Cường	0,60				0,60	Điểm b
5	Chống quả tải khu vực thị xã Thái Hòa, Khu vực thị trấn Quỳ Hợp, xã Đồng Hới - huyện Quỳ Hợp và Khu vực huyện Quỳ Châu	thị trấn Quỳ Hợp, xã Đồng Hới	0,01				0,01	Điểm b
6	Chống quả tải khu vực huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Tân Kỳ, Quỳ Hợp	Xã Hạ Sơn	0,03				0,03	Điểm b
7	Mở rộng khuôn viên Trường mầm non xã Châu Quang	Châu Quang	0,15	0,15				Điểm a
8	Giảm trạm biến áp chống quá tải, giảm bán kính, giảm tổn thất Điện năng trạm biến áp: Nghĩa Thọ 2, Làng Giày, Nghĩa Bình 5, Nghĩa An 3, Nghĩa Khánh 4, Điện lực Nghĩa Đàn - Thái Hòa và trạm biến áp Châu Lý 3, 4, Xuân Thành 1, Quang Tiến, C4, Văn Lợi 2	Xã Châu Lý, Minh Hới, Văn Lợi	0,05	0,02			0,03	Điểm b
9	Cây TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN các TBA Châu Thái 3, Nghĩa Xuân 1-Đoàn Kết, Châu Lý 5, Đồng Hới 1, Đồng Hới 3, Tam Hợp 4, Văn Lợi 2, Châu Đình 3, Thọ Hợp 4 DL Quỳ Hợp; TBA Bàn Chiếng, Kim Sơn 2, Châu Hạnh 5 DL Quỳ Châu	Xã Châu Thái, Nghĩa Xuân, Châu Lý, Đồng Hới, Tam Hợp, Văn Lợi, Châu Đình, Thọ Hợp và các xã	0,25	0,20			0,05	Điểm b
XI Huyện Quỳ Châu								
1	Xây dựng cầu Huồi Mân 1	Xã Châu Nga	0,06				0,06	Điểm b
2	Xây dựng cầu Huồi Mân 2	Xã Châu Nga	0,06				0,06	Điểm b
3	Nâng cấp sửa chữa đập Huồi Púng	Xã Châu Phong	0,20				0,20	Điểm b
4	Đập chứa Khe Hùng, Bàn Minh Tiến	Xã Châu Hạnh	1,20				1,20	Điểm b
5	Xây dựng trạm thủy văn	Xã Châu Thắng	0,23				0,23	Điểm b
6	Trạm biến áp và đường dây 0,4Kv các bản Bàn Tầm, Bàn Lìm	Xã Châu Phong	0,01				0,01	Điểm b
7	Trạm biến áp, đường dây 35kv, đường dây 0,4Kv các bản Piếng Diểm	Xã Châu Phong	0,01				0,01	Điểm b
8	Điểm dân cư nông thôn tại bản xóm Mới, bản Tầm	Xã Châu Phong	1,07				1,07	Điểm d
9	Xây dựng nhà văn hóa Bàn Tả Sỏi	Xã Châu Hạnh	0,16				0,16	Điểm c
10	Đường nối xã Châu Nga huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An với xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Xã Châu Nga	3,30		0,90		2,40	Điểm b
11	Hệ thống điện bản Đôm, bản Luông	Xã Châu Phong	0,20	0,10			0,10	Điểm b
12	Đường dây 220 Kv Trạm cắt Năm Sum - Nông Công	Xã Châu Thắng, Châu Hạnh, Châu Hới, Châu Nga	2,88		0,35		2,53	Điểm b
13	Khu tái định cư xen đầm sau Đập Phụ 1, xã Châu Bình	Xã Châu Bình	13,70	2,00	1,00		10,70	Điểm c
14	Khu tái định cư xen đầm vị trí 2, khu 2, khu vực dốc 77, bản Lầu 2	Xã Châu Bình	102,84	10,00	7,00		85,84	Điểm c
15	Cây TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTDN các TBA Châu Thái 3, Nghĩa Xuân 1-Đoàn Kết, Châu Lý 5, Đồng Hới 1, Đồng Hới 3, Tam Hợp 4, Văn Lợi 2, Châu Đình 3, Thọ Hợp 4 DL Quỳ Hợp; TBA Bàn Chiếng, Kim Sơn 2, Châu Hạnh 5 DL Quỳ Châu	TT Tân Lạc, Châu Hạnh	0,08	0,02			0,06	Điểm b

16	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2020- Phân kỳ năm 2020	Xã Châu Phong, Diên Lãm	0,08	0,02			0,06	Điểm b
XII	Huyện Quế Phong							
1	Đầu giá đất ở nông thôn xóm Mới xã Châu Thôn	Xã Châu Thôn	0,40				0,40	Điểm d
2	Chia lô đất ở đầu giá Bán Đô, xã Châu Kim	Xã Châu Kim	0,19				0,19	Điểm d
3	Đường giao thông liên xã Pà Pát-Bản Cẩm-Na Khích, huyện Quế Phong (giai đoạn 2 xây dựng cầu Km0 + 127,9)	Xã Cẩm Muộn	0,30				0,30	Điểm b
4	Di dời 33 hộ dân ra khỏi vùng có nguy cơ lũ quét và sạt lở đất nguy hiểm tại xã Thông Thụ	Thông Thụ	4,00				4,00	Điểm c
5	Chia lô đất ở bán Mường Hìn, Na Dền xã Tiên Phong	Xã Tiên Phong	1,90	1,90				Điểm d
6	Đập Mường Cẩm, xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong	Xã Cẩm Muộn	0,70	0,60			0,10	Điểm b
7	Đường giao thông liên bản: Bản Tám, Pà Nạt, Dón, Na Pú, Lông Không, Hăn và hồ chứa nước Tổng Mỏ (xã Mường Nọc), bản Cỏ Noong, Ná Ngá (Mường Nọc), bản Tạng, bản Cỏi (xã Tiên Phong)	Thị trấn Kim Sơn	0,10	0,10				Điểm b
8	Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2015-2020- Phân kỳ năm 2020	Tri Lễ	0,05	0,01			0,04	Điểm b
9	Cây TBA, giám bán kính cáp điện, giảm trọng tải điện năng các TBA Bản Chiềng, Kim Sơn 2	Xã Quang Phong và thị trấn Kim Sơn	0,02	0,01			0,01	Điểm b
10	Dự án đường dây 220 KV Trạm cắt Nậm Sum - Nông Cống (phần đường dây trên lãnh thổ Việt Nam)	Xã Thông Thụ, Đồng Vân, Tiên Phong và Mường Nọc	4,48	0,03	0,26		4,19	Điểm b
XIII	Huyện Kỳ Sơn							
1	Cây TBA, giám bán kính cáp điện, giám TTĐN các TBA Hòa Bình 1, 3, huyện Tương Dương, TBA số 2, số 3 thị trấn Mường Xén	Thị trấn Mường Xén	0,02				0,02	Điểm b
2	Xây dựng Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND - UBND xã Tây Sơn	Xã Tây Sơn	0,40				0,40	Điểm a
3	Đầu tư xây dựng Trạm y tế xã Tây Sơn	Xã Tây Sơn	0,30				0,30	Điểm a
4	Sân thể thao xã Tây Sơn	Xã Tây Sơn	0,60				0,60	Điểm a
5	Đường dây 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương	Na Ngòi, Nậm Càn	1,81		1,06		0,75	Điểm b
6	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2021	Xã Phà Đánh, Nậm Cẩn, Chiêu Lưu, Mường Típ	1,79	0,01	0,04		1,74	Điểm b
XIV	Huyện Tương Dương							
1	Đường dây 220kV Nậm Mô (Lào) - Tương Dương (Đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)	Xã Lưu Kiền, Xã Lượng, Tam Thái, Tam Đĩnh, Tam Quang, Thị trấn Thạch Giám	6,69				6,69	Điểm b
2	Mở rộng khuôn viên BQL Rừng phòng hộ	TT Thạch Giám	0,04				0,04	Điểm a

3	Trạm quản lý rừng Pù Mát	Tam Hợp	0,08					0,08	Điểm a
4	Xây dựng mới Nhà văn hóa CD bản Chà Lúm	Yên Tĩnh	0,06					0,06	Điểm c
5	Chia lô đất ở tại thị trấn Thạch Giám (giáp khu TTĐC Vườn Xoài, xung quanh bể bơi Hòa Bình, đoạn đường tại khối Hòa Đông, Trung tâm Y tế cũ, khối Hòa Tây, khối Hòa Bắc, khối Hòa Nam, đối diện NVH cộng đồng TT)	TT Thạch Giám	0,59					0,59	Điểm d
6	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTĐN các TBA Hòa Bình số 1 số 3 huyện Tương Dương, TBA số 2,3 TT Mường Xén huyện Kỳ Sơn	Các xã	0,03					0,03	Điểm b
7	Dự án: Cấp điện Nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2020-2021	Mai Sơn, Hữu Khuông, Yên Tĩnh, Yên Hòa, Lương Minh	0,31	0,03				0,28	Điểm b
XV	Huyện Con Cuông								
	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTĐN các TBA số 1 Vĩnh Phú, số 3,5 Khai Sơn, số 3,5 Đình Sơn, số 1 Bản Vầu, số 3 Cẩm Sơn huyện Anh Sơn, Yên Khê 1	Xã Yên Khê	0,03	0,01				0,02	Điểm b
XVI	Huyện Anh Sơn								
1	Mở rộng sân vận động xã Hùng Sơn	Xã Hùng Sơn	0,50					0,50	Điểm a
2	Bãi rác thải, lò đốt rác thải xã Đình Sơn	Xã Đình Sơn	0,50					0,50	Điểm b
3	Xây dựng bãi rác thải xã Cẩm Sơn, huyện Anh Sơn	Xã Cẩm Sơn	0,40					0,40	Điểm b
4	Lò đốt rác xã Phúc Sơn	Xã Phúc Sơn	1,33					1,33	Điểm b
5	Chia lô đất ở vùng chợ Cầu Đất xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn	0,20					0,20	Điểm d
6	Chia lô đất ở vùng giả đất ở thôn 1, thôn 5	Xã Long Sơn	1,45					1,45	Điểm d
7	Chia lô đất ở vùng giả ôi thôn 3, vùng Lò Voi thôn 6	Xã Hội Sơn	2,74					2,74	Điểm d
8	Chia lô đất ở tại Vùng Bàu Sen, thôn 10	Xã Phúc Sơn	0,88					0,88	Điểm d
9	Chia lô đất ở Vùng vệ cây ngát thôn 6 và vùng trạm bơm khe Sùng thôn 1, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn(phần còn lại)	Xã Hoa Sơn	1,00					1,00	Điểm d
10	Chia lô đất ở T ổ dân Cư Phố 4 (vùng công an cũ)	TT Anh Sơn	0,16					0,16	Điểm d
11	Xây dựng trường học giáo lý, giáo xứ Đồng Lam	Xã Hùng Sơn	0,30					0,30	Điểm c
12	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giả) xã Cao Sơn, huyện Anh Sơn	xã Cao Sơn	1,77	1,39				0,38	Điểm d
13	Cây trạm biến áp, nâng cao điện áp để giám số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh nghệ An	Xã Lạng Sơn	0,02	0,01				0,01	Điểm b
14	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTĐN các TBA số 1 Vĩnh Phú, số 3, 5 Khai Sơn, số 3, 5 Đình Sơn, số 1 Bản Vầu, số 3 Cẩm Sơn huyện Anh Sơn; Yên Khê 1 huyện Con Cuông	Xã Lĩnh Sơn, Khai Sơn, Đình Sơn, Phúc Sơn, Cẩm Sơn	0,09	0,05				0,04	Điểm b
XVII	Huyện Tân Kỳ								
1	Dự án khôi phục cải tạo tuyến đường Cửa - Giai Xuân - Tân Hợp	Nghĩa Hoàn, Tân Phú, Giai Xuân	1,40					1,40	Điểm b
2	Chia lô đất ở dân cư tại khối 2, khối 9 thị trấn Tân Kỳ	TT Tân Kỳ	0,20					0,20	Điểm d

3	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Vạn Xuân, xóm Kê Mui xóm Vạn Long	Xã Giai Xuân	2,67				2,67			Điểm d
4	Xây dựng đường giao thông vào nhà máy May Minh Anh - Tân Kỳ	Kỳ Tân	0,53				0,53			Điểm b
5	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) - khu vực TX Thái Hòa, huyện Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Đô Lương, Thanh Chương, Yên Thành, Nghi Lộc, Tân Kỳ	Nghĩa Thái	0,02				0,01		0,01	Điểm b
6	Kẹp dây lưới Điện trung áp từ trạm 110Kv Đô Lương đi Tân Kỳ để giảm tổn thất nâng cao độ tin cậy cấp điện cho khu vực huyện Tân Kỳ	TT Tân Kỳ	0,05				0,01		0,04	Điểm b
7	Cây trạm biến áp, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh nghệ An	Tân An, Nghĩa Phúc	0,03				0,02		0,01	Điểm b
8	Cây TBA, giám bán kính cấp điện, giám TTĐN các TBA Nghĩa Phúc 1, Kỳ Phong, Số 2 Thống Nhất Nghĩa Hành, Nghĩa Trung 1, số 2 Vĩnh Minh Tân Hương, Kỳ Lâm, Kỳ Nam, Nghĩa Bình 1, Thị trấn 3	Nghĩa Phúc, Kỳ Sơn, Nghĩa Hành, Tân Hương, Nghĩa Bình, Hương Sơn, Thị trấn	0,14				0,05		0,09	Điểm b
9	Chia lô đất ở dân cư tại khối 4 thị trấn Tân Kỳ	TT Tân Kỳ	0,25				0,25			Điểm d
10	Chia lô đất ở dân cư tại xóm Vĩnh Đồng xã Đồng Văn	Xã Đồng Văn	0,85				0,85			Điểm d
XVIII Huyện Đô Lương										
1	Mở sét nhà máy xi măng Sông Lam	Xã Bài Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn	48,59						48,59	Điểm d
2	Trạm bơm cấp nước Bơm Vực Lắm - xã Đại Sơn	Xã Đại Sơn	0,10						0,10	Điểm b
3	Đất ở để tái định cư cho các dự án: Mở rộng khuôn nhà văn hóa xóm 5, xóm 11 và Khuôn viên trường Mầm non xã Lam Sơn	Xã Lam Sơn	0,27						0,27	Điểm c
4	Chia lô đất giá đất ở tại vùng Xóm 7, xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	0,02						0,02	Điểm d
5	Chia lô đất giá đất ở tại vùng Chợ Thanh Cũ, xã Hiến Sơn	Xã Hiến Sơn	0,08						0,08	Điểm d
6	Xây dựng Nhà văn hóa Khu tái định cư Trường bán sư đoàn 324	Xã Nhân Sơn	0,33						0,33	Điểm c
7	Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng tại Khu vực xã Hồng Sơn	Xã Bài Sơn, Hồng Sơn	8,49						8,49	Điểm d
8	Mở sét nhà máy xi măng Sông Lam	Xã Bài Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn	4,84						4,84	Điểm d
9	Đường vận chuyển đá sét nhà máy xi măng Sông Lam	Xã Bài Sơn	1,40						1,40	Điểm d
10	Chia lô đất ở đầu giá vùng xóm 6,7,8 xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	3,80				3,80			Điểm d
11	Chia lô đất ở, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật vùng xí nghiệp gạch cũ	Xã Đông Sơn	0,34				0,34			Điểm d
12	Chia lô đất ở dân cư vùng đồng Láng xóm 2 xã Ngọc Sơn	Xã Ngọc Sơn	2,89				2,89			Điểm d
13	Chia lô đất ở vùng Đồng Lộng xóm 1,2 (2 vị trí) và vùng Đền Chính xóm 5 xã Hồng Sơn	Xã Hồng Sơn	3,20				3,20			Điểm d
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Trảng-Minh đoạn qua xã Trảng Sơn, Đông Sơn, Yên Sơn	Xã Yên Sơn	3,24				3,24			Điểm b
15	Sửa chữa, nâng cấp đường giao thông Khuôn - Đại Sơn (Đoạn qua xã Trù Sơn - Đại Sơn)	Xã Trù Sơn, Đại Sơn	0,18				0,18			Điểm b

16	Xây dựng kê chống sạt lở bờ sông Lam đoạn qua xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Đăng Sơn	Nam Sơn, Bắc Sơn, Đăng Sơn, Lưu Sơn	0,02	0,02				Điểm b
17	Chia lô đất ở đầu giá xóm 7; vùng Đồng Lăng xóm 4 xã Mỹ Sơn	Xã Mỹ Sơn	0,43	0,43				Điểm d
18	Chia lô đất ở đầu giá đất ở tại vùng Đồng Chao Hào, xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	6,89	6,10			0,79	Điểm d
19	Chia lô đất ở tại vùng Cửa Trường, xóm 2 (Xóm 4 cũ)	Xã Trường Sơn	6,45	6,30			0,15	Điểm d
20	Chia lô đất ở tại vùng Đồng Hội Lọc, xã Yên Sơn	Xã Yên Sơn	3,87	3,70			0,17	Điểm d
21	Chia lô đất ở tại vùng Sao Vàng, Khang Hạ, xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	4,90	4,80			0,10	Điểm d
22	Chia lô đất ở tại vùng Hội Lọc và Địa Su, xã Đông Sơn	Xã Đông Sơn	0,83	0,80			0,03	Điểm d
23	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) - khu vực TX Thái Hòa, huyện Nghĩa Đàn, Quỳ Hợp, Đô Lương, Thanh Chương, Yên Thành, Nghi Lộc	Xã Mỹ Sơn	0,02	0,01			0,01	Điểm b
24	Xây dựng đường giao thông vào trung tâm bồi dưỡng chính trị	Thị trấn Đô Lương	0,39	0,39				Điểm b
25	Kẹp dây lưới Điện trung áp từ trạm 110KV Đô Lương đi Tân Kỳ để giảm tổn thất nâng cao độ tin cậy cấp điện cho khu vực huyện Tân Kỳ	Yên Sơn, Đông Sơn, Trường Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn Đông	0,12	0,04			0,08	Điểm b
26	Cây TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA số 4 Thái Sơn, 2 Giang Sơn Đông, 2 Hòa Sơn, 3 Mỹ Sơn, 3 Bắc Sơn, 4 Trù Sơn, 7 Đại Sơn, 2 Yên Sơn, 2 Văn Sơn do DL Đô Lương quản lý	Thái Sơn, Giang Sơn Đông, Hòa Sơn, Mỹ Sơn, Bắc Sơn, Trù Sơn, Đại Sơn, Yên Sơn, Văn Sơn	0,09	0,06			0,03	Điểm b
27	Chia lô đất ở tại Đồng Trọt, xóm 1	Xã Lam Sơn	1,80	1,70			0,10	Điểm d
28	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Quán, xóm 1	xã Bồi Sơn	3,14	1,70			1,44	Điểm d
29	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Lũng, khối 6 (khối 8 cũ)	Thị trấn Đô Lương	7,13	6,90			0,23	Điểm d
XIX Huyện Thanh Chương								
1	Xây dựng nhà Nhà quản lý Trảng Không, xã Thanh Xuân	xã Thanh Xuân	0,10				0,10	Điểm a
2	Mở rộng đường giao thông nối từ đập Trảng Không đi đường trục chính xóm Xuân Lan	xã Thanh Xuân	0,20				0,20	Điểm b
3	Nâng cấp đường giao thông khối 6 đi xã Đồng Văn	Thị trấn	0,05				0,05	Điểm b
4	Chống quá tải khu vực huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Tân Kỳ, Quỳ Hợp	Xã Thanh Thủy	0,02				0,02	Điểm b
5	Chia lô đất ở vùng Cửa Trường xóm 4 cũ	Xã Thanh Hương	0,49				0,49	Điểm d
6	Xây dựng trụ sở UBND xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	0,57				0,57	Điểm a
7	Đường dây 220KV Tương Dương - Đô Lương	xã Cát Văn	0,91				0,91	Điểm b
8	Chia lô đất ở vùng Ruộng Mậu thôn Yên Hòa	xã Võ Liệt	0,06				0,06	Điểm d
9	Xây dựng nhà Nhà quản lý Trảng Không	xã Thanh Xuân	0,10				0,10	Điểm a
10	Mở rộng đường giao thông nối từ đập Trảng Không đi đường trục chính xóm Xuân Lan	xã Thanh Xuân	0,20				0,20	Điểm b
11	Đường giao thông kết nối tỉnh lộ 533 huyện Thanh Chương với đường HCM và các huyện miền tây tỉnh Nghệ An	Thanh Liên, Thanh Mỹ, Hạnh Lâm	5,01	1,51			3,50	Điểm b

12	Vườn hoa cây xanh khối 9 tại thị trấn	Thị trấn	0,10	0,10			Điểm c
13	Giảm TBA CQT, giảm bán kính, giảm TTĐN các TBA: Thanh Lĩnh 2; TDXP2; Thanh mai 2; Liên Hùng; Minh Sơn; Thanh Nam 1; Thanh Tường 1; Đại Sơn 2; Thanh Hòa 1; Thanh Thịnh 5	Xã Ngọc Sơn	0,01	0,01			Điểm b
14	Giảm TBA CQT, giảm bán kính, giảm TTĐN các TBA: Đồng Văn 1,2,6; Phú Nhuận; Thanh Lương 1; Xuân Tường 3; Thanh Nho 1; Thanh Minh 1; Hạnh Lâm 4; Thanh Long 1	Xã Đồng Văn, Thanh Ngọc	0,03	0,01		0,02	Điểm b
15	Cắt TBA, giảm bán kính cấp điện, giảm TTĐN các TBA số 2, 5 Thanh Chi, 1 Thanh Văn, 2 Thanh Văn, 1,4 Thanh Hùng, 5 Thanh Hương, 2,3 Thanh Tùng, 1, 2 Lâm Phú, 2,4 Thanh Hương, 1 Lam Sơn	Thanh Chi, Thanh Văn (Đại Đồng), Thanh Hùng, Thanh Hương, Thanh Tùng, Thanh Ngọc, Ngọc Sơn	0,12	0,05		0,07	Điểm b
16	Cây trạm biến áp, nâng cao điện áp điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh Nghệ An	Xã Ngọc Sơn	0,02	0,01		0,01	Điểm b
17	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) - khu vực TX Thái Hòa, huyện Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Đô Lương, Thanh Chương, Yên Thành, Nghi Lộc	Xã Thanh Ngọc	0,02	0,01		0,01	Điểm b
18	Chia lô đất ở vùng Đồng Hội	Xã Thanh Phong	1,50	1,12		0,38	Điểm d
19	Chia lô đất ở vùng Cây Bần, vùng Cồn Tranh, vùng Vùng Thông	Xã Thanh Liên	0,94	0,94			Điểm d
20	Chia lô đất ở dân cư nông thôn (nhà văn hóa kho cũ thôn 3, NVH kho cũ thôn 8, Vùng chùa thôn Thanh Đồng 1, bộng trâu đầm thôn Thanh Đồng 5)	Xã Thanh Đồng	0,82	0,50		0,32	Điểm d
XX	Huyện Nam Đàn						
1	Xây dựng Trường Mầm non Nam Anh	Nam Anh	0,53			0,53	Điểm a
2	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xóm 3	Nam Thanh	0,50			0,50	Điểm c
3	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xóm 8	Nam Anh	0,54			0,54	Điểm c
4	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xóm 6	Nam Giang	0,55			0,55	Điểm c
5	Xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xóm 3	Nam Nghĩa	0,50			0,50	Điểm c
6	Giao đất 03 hộ đập Rào Bàng, xã Nam Thanh	Nam Thanh	0,09			0,09	Điểm d
7	Chia lô đất ở tại xã Nam Thanh (Vùng Ao Tháp 2)	Nam Thanh	0,30			0,30	Điểm d
8	Chia lô đất ở tại xã Kim Liên (Vùng Vườn Lành)	Kim Liên	0,40			0,40	Điểm d
9	Xây dựng Trường Mầm non Nam Cát	Nam Cát	0,70	0,70			Điểm a
10	Trung tâm văn hóa thể thao xóm Bắc Thung, TT. Nam Đàn	Thị trấn	0,50	0,12		0,38	Điểm c
11	Trung tâm văn hóa thể thao xóm Đồng Thuận, xã Nam Cát	Nam Cát	0,53	0,25		0,28	Điểm c
12	Trung tâm văn hóa thể thao xóm Sen 1, xã Kim Liên	Kim Liên	1,19	0,14		1,05	Điểm c
13	Chia lô đất ở tại xã Thượng Tân Lộc (Vùng Bàu, Cầu Am)	Thượng Tân Lộc	0,96	0,96			Điểm d
14	Chia lô đất ở tại xã Nam Lĩnh (vùng Rú Cụp)	Nam Lĩnh	0,49	0,49			Điểm d
15	Chia lô đất ở tại xã Nam Kim (Cầu Chối, Lầy Yên Sơn)	Nam Kim	0,74	0,60		0,14	Điểm d

16	Nhóm công trình đường điện (Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp; Cây TBA CQT giảm bán kính cấp điện, nâng cao điện áp)	Các xã trên địa bàn huyện	0,26	0,14				0,12	Điểm b
XXI Huyện Hưng Nguyên									
1	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Cồn Xanh, xóm Phú Điền	Xã Hưng Thành	0,02					0,02	Điểm d
2	Trường THCS xã Hưng Yên Nam	Xã Hưng Yên Nam	1,13	1,13					Điểm a
3	Chia lô đất ở vùng Lò Gạch xóm 6	Xã Hưng Lĩnh	0,49	0,49					Điểm d
4	Chia lô đất ở xóm 1, 4, 5 xã Hưng Lĩnh	Xã Hưng Lĩnh	0,45	0,13				0,32	Điểm d
5	Chia lô đất ở xen đầm vùng Cựe Chùa, xã Hưng Nghĩa	Xã Hưng Nghĩa	0,25	0,10				0,15	Điểm d
6	Chia lô đất ở vùng Mỏ Mợ, xóm 4, Hưng Nghĩa	Xã Hưng Nghĩa	3,31	3,00				0,31	Điểm d
7	Chia lô đất ở vùng Đồng Cựe, xóm 17	Xã Hưng Nghĩa	3,00	2,85				0,15	Điểm d
8	Chia lô đất ở tại xóm 5, Hưng Thịnh	Xã Hưng Thịnh	0,52	0,40				0,12	Điểm d
9	Chia lô đất ở vùng Đồi Cửa Hàng, xóm Yên Thọ, xã Hưng Thịnh	Xã Hưng Thịnh	0,50	0,50					Điểm d
10	Chia lô đất ở vùng Bầu Thiếc, xóm 2, xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	2,32	2,32					Điểm d
11	Chia lô đất ở tại xóm 5, xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	0,48	0,48					Điểm d
12	Chia lô đất ở dân cư để đầu giá tại xã Hưng Thông (xóm 6, 7)	Xã Hưng Thông	3,40	3,40					Điểm d
13	Chia lô đất ở để đầu giá tại vùng Óc phía Đông đường 8B	Xã Hưng Xuân (nay là Xã Xuân Lam)	1,70	1,70					Điểm d
14	Cải tạo ĐZ 110KV Hưng Đông - Can Lộc và Hưng Đông - Linh Cảm	Các xã: Hưng Chính, Hưng Mỹ, Hưng Tân, Hưng Thắng, Hưng Phúc, Châu Nhân	0,58	0,58					Điểm b
15	Công trình nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối	Các xã: Xuân Lam, Hưng Đạo, Hưng Yên Bắc, Hưng Mỹ, Châu Nhân, Hưng Lĩnh và TT Hưng Nguyên	0,20	0,13				0,07	Điểm b
16	Nâng cao độ tin cậy cung cấp lưới điện trung áp tỉnh Nghệ An theo phương án đa chia đa nối (MDMC) khu vực thị xã Cửa Lò, TX Hoàng Mai, huyện Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Nghi Lộc, Nam Đàn	Thị trấn Hưng Nguyên, xã Xuân Lam, Hưng Đạo	0,07	0,04				0,03	Điểm b
17	Cây TBA giám bán kính cấp điện các TBA số 3 Nam Nghĩa, số 2 Hùng Tiến 3, số 4 Nam Giang, số 2,5 Khánh Sơn 2; số 8 Kim Liên; số 5 thị trấn; số 3 Nam Hưng; số 2 Nam Thanh 1 do Điện lực Nam dân quản lý và TBA số 4 Hưng Mỹ, số 1 Nam Cát, số 3 Hưng Châu do Điện lực Hưng Nguyên quản lý	Xã Hưng Mỹ, Hưng Châu	0,03	0,02				0,01	Điểm b
18	Cây TBA giám bán kính cấp điện các TBA số 7 Nghi Hoa, 9 Nghi Trung, 1 Nghi Văn, 2,6 Nghi Liên, 9,11 Nghi Yên; Xà Rạ; 1 Nam Yên; 2,5,7,10 Nghi Kieu; 2,3 Nghi Thuận; 5 Nghi Hoa; 5 Nghi Yên; 2 Nghi Mỹ	Hưng Yên Nam	0,04	0,02				0,02	Điểm b
19	Cây TBA, nâng cao điện áp để giảm số lượng khách hàng sinh hoạt có điện áp thấp tỉnh NA	Xã Hưng Lĩnh	0,04	0,02				0,02	Điểm b

20	Khu đô thị tại thị trấn Hưng Nguyên		Thị trấn Hưng Nguyên	15,96	13,54			2,42	Điểm d
21	Khu nhà ở cho sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp		Xã Hưng Thịnh	10,31	9,24			1,07	Điểm d
	Tổng cộng			1116,32	448,53	16,84	0,00	650,95	

Sy

